NGHIÊN CỨU VỀ RUỘNG ĐẤT TRÊN TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ (1954-2015)

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG CHI*

Tập san *Nghiên cứu Sử ký-Địa lý-Văn học* (Sử Địa Văn) chính thức ra mắt số 1 vào tháng 6 năm 1954. Số 1 và 2 mang tên là Tập san *Sử-Địa-Văn*, số 3 (ra tháng 10-1954) đổi tên thành Tập san *Văn-Sử-Địa*. "Tập san là cơ quan ngôn luận của Ban Nghiên cứu Sử-Địa-Văn ra đời ngày 2-12-1953 (sau đổi là Ban Nghiên cứu Văn-Sử-Địa) - một ban nghiên cứu khoa học trực thuộc Ban Bí thư Trung ương Đảng Lao Động Việt Nam. Năm 1956 chuyển sang trực thuộc Bộ Giáo dục" (1). Đến tháng 3 năm 1959 đổi thành Tập san *Nghiên cứu Lịch sử*. Đến số 13, tháng 4 năm 1960 đổi thành Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*. Kể từ số đầu tiên xuất bản tháng 6 năm 1954 đến số 524, tháng 12 năm 2015, Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử* đã tồn tại 61 năm, xuất bản được 524 số, trong đó có 48 số Tập san *Văn Sử Địa* (2) và 476 số Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử,* đã đăng 4.751 bài nghiên cứu của các nhà khoa học trong và ngoài nước. Trong bài viết này, tác giả giới thiệu như một chỉ dẫn những nghiên cứu về ruộng đất từ khởi thủy đến khi triều Nguyễn kết thúc (bao gồm cả những bài liên quan đến thời kỳ thuộc Pháp) trên Tập san *Văn Sử Địa* từ số 1, tháng 6 năm 1954 đến số tháng 12 năm 2015 trên Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử* (NCLS). Theo đó, kết quả nghiên cứu về ruộng đất được thể hiện như sau:

1. Những nghiên cứu về ruộng đất trước thời Nguyễn

Bảng 1: Thống kê vấn đề ruộng đất trước thời Nguyễn trên Tập san *Văn Sử Địa*/ Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*

Số tt	Tác giả (3)	Bài viết	Số tập san/ Tạp chí	Số trang
1	Phan An	Vấn đề quyền sử dụng và quyền sở hữu đất đai của Tây Nguyên trong lịch sử	NCLS, 1983, số 6 (213)	43-49
2	Huỳnh Công Bá	Qua một bản địa bạ đời Thái Đức góp phần tìm hiểu công cuộc khẩn hoang đất Bàu Tròn (Quảng Nam - Đà Nẵng)	NCLS, 1994, số 6 (277)	41-43
3	Huỳnh Công Bá	Tìm hiểu công cuộc khai hoang vùng Bắc Quảng Nam dưới thời Trần (Qua tư liệu địa phương)	NCLS, 1998, số 2 (297)	46-49
4	Huỳnh Công Bá	Hiểu thêm về khái niệm "Nam tiến" từ trong công cuộc khai khẩn Thuận Hóa hồi Trung thế kỷ	NCLS, 2002, số 4(323)	83-85

*PGS.TS. Viện Sử học, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

5	Trần Huy Bá	Một vài tài liệu về ruộng đất ở Hà Tây cũ hồi thế kỷ XVI - XVII qua cuốn ngọc phả "Tản viên từ di tích"	NCLS, 1977, số 6 (117)	83-84
6	Nguyễn Lương Bích	Mấy suy nghĩ về vấn đề sở hữu ruộng đất trong xã hội phong kiến Việt Nam	NCLS, 1968, số 109	27-35
7	Nguyễn Đổng Chi	Ý nghĩa chính sách quân điền trong thời kỳ phong kiến Việt Nam	NCLS, 1960, số 12; 13	23-35; 41-48
8	Nguyễn Thị Phương Chi	Vài nét về điền trang thời Trần ở Lệ Thủy (Quảng Bình)	NCLS, 1997, số 6 (295)	79-83
9	Nguyễn Thị Phương Chi	Vài nét về tình hình điền trang thời Trần	NCLS, 2002, số 2 (321)	50-58
10	Nguyễn Thị Phương Chi	Tìm hiểu quy mô thái ấp thời Trần	NCLS, 2002, số 5 (324)	51-54
11	Nguyễn Thị Phương Chi	Vài nét về thái ấp Văn Trinh của Trần Nhật Duật	NCLS, 2004, Số 9 (340)	14-20
12	Nguyễn Thị Phương Chi	Tình hình cúng ruộng vào chùa dưới thời Trần thế kỷ XIII-XIV (Qua tư liệu văn bia)	NCLS, 2008, số 7 (387)	13-22
13	Nguyễn Thị Phương Chi	Vì sao điền trang thời Lê Sơ ít có cơ hội phát triển	NCLS, 2009, số 3 (395)	30-36
14	Nguyễn Thị Phương Chi	Vấn đề sử dụng ruộng đất công làng xã ở nông thôn thời Trần	NCLS, 2015, số 3 (467)	23-30
15	Phan Đại Doãn	Về tính chất sở hữu ruộng đất công làng xã	NCLS, 1981, số 4 (199)	24-32
16	Phan Đại Doãn -Vũ Văn Quân	Tìm hiểu công cuộc khai hoang thành lập làng Cống Thủy (Ninh Bình) từ cuối thế kỷ XV đến giữa thế kỷ XIX	NCLS, 1997, số 5 (294)	33-45
17	Phan Đại Doãn - Vũ Văn Quân	Quá trình khai hoang lập làng Côi Trì (Yên Mô-Ninh Bình) dưới thời Lê Thánh Tông	NCLS, 1999, số 6 (307)	15-23
18	Nguyễn Khắc Đạm	Vai trò của Nhà nước về vấn đề khai hoang trong lịch sử Việt Nam	NCLS, 1962, số 39; 40	5-14; 31-40
19	Nguyễn Khắc Đạm	Góp mấy ý kiến về vấn đề ruộng tư trong lịch sử Việt Nam	NCLS, 1964, số 65	22-34
20	Nguyễn Khắc Đạm	Vài ý kiến góp cùng ông Hồ Hữu Phước về vấn đề ruộng tư	NCLS, 1965, số 74	35-42
21	Nguyễn Khắc Đạm	Thêm một số ý kiến về chế độ ruộng đất và tô thuế thời Lý Trần	NCLS, 1977, số 1 (172)	79-90
22	Nguyễn Khắc Đạm	Về vấn đề ruộng công và ruộng tư trong lịch sử Việt Nam	NCLS, 1981, số 4 (199),	20-21
23	Bùi Xuân Đính	Về một loại hình ruộng đất công làng xã: loại đất "công châu thổ" ở một làng ven sông	NCLS, 1981, số 4 (199)	26-33
24	Ngô Vũ Hải Hằng	Tình hình tư hữu ruộng đất thời Mạc	NCLS, 2014, số 12 (464)	10-19
25	Dương Hà Hiếu	Tình hình sở hữu ruộng đất trên Cù lao Ré từ thế kỷ XVII đến giữa thế kỷ XIX	NCLS, 2015, số 10 (475)	10-20
26	Nguyễn Hải Kế	Đê Hồng Đức và công cuộc khẩn hoang vùng ven biển Nam sông Hồng thời Lê sơ	NCLS, 1985, số 5 (224)	35-42
27	Đỗ Đức Hùng	Vài nét về chế độ ruộng đất và kinh tế nông nghiệp thời Mạc	NCLS, 1991, số 6 (259)	16-21
28	Phan Huy Lê	Chế độ ban cấp ruộng đất thời Lê sơ và tính chất sở hữu của loại ruộng đất thế nghiệp	NCLS, 1981, số 4 (199)	15-19
29	Trần Huy Liệu	Vấn đề ruộng đất trong cách mạng Việt Nam	VSĐ, 1954, số 2	9-32
30	Bùi Quý Lộ	Tìm hiểu tình hình khẩn hoang dưới triều Quang Trung qua địa bạ xã Đông Xá (Thanh Liêm - Nam Hà) cuối thế kỷ XVIII	NCLS, 1994, số 3 (274)	56-61
31	Nguyễn Phúc Nghiệp	Quá trình khai hoang lập làng ở Tiền Giang thế kỷ XVII-XVIII	NCLS, 2000, số 1 (308)	42-51
32	Nguyễn Đức Nghinh	Tình hình phân phối ruộng đất ở xã Mạc Xá giữa hai thời điểm 1789-1805	NCLS, 1974, số 157	53-60
33	Nguyễn Đức Nghinh	Tình hình phân phối ruộng đất của thôn Định Công giữa hai thời điểm (1790-1805)	NCLS, 1975, số 2 (161)	44-53
34	Nguyễn Đức Nghinh	Về tài sản ruộng đất của một số chức dịch trong làng xã thuộc huyện Từ Liêm vào cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1975, số 6 (165)	49-57
35	Nguyễn Đức Nghinh	Mấy tư liệu về ruộng đất công làng xã dưới triều Tây Sơn	NCLS, 1977, số 4 (175)	83-90
36	Nguyễn Đức Nghinh	Về vấn đề ruộng đất và phong trào nông dân ở thế kỷ XVIII-đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1981, số 4 (199)	34-36, 50
37	Nguyễn Đức Nghinh	Về những Sở đồn điền thời Lê ở Đàng Ngoài thế kỷ XV-thế kỷ XVIII	NCLS, 1986, số 5 (230)	46-58
38	Nguyễn Đức Nghinh	Về quyền sở hữu ruộng đất khẩn hoang dưới thời phong kiến	NCLS, 1987, số 5-6 (236-237)	41-50
39	Nguyễn Đức Nghinh	Vấn đề ruộng đất trong phong trào nông dân Tây Sơn và dưới triều đại Tây Sơn	NCLS, 1989, số 3-4 (246-247)	34-43

40	Nguyễn Đức Nghinh- Bùi Thị Minh Hiền	Mấy tư liệu ruộng đất vùng Thái Ninh - Thái Bình cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1990, số 3 (250)	69-79
41	Nguyễn Đức Nghinh- Bùi Thị Minh Hiền	Tư liệu ruộng đất vùng Thụy Anh (Thái Bình) cuối thế kỷ XVIII-đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1991, số 1 (254)	45-55
42	Nguyễn Đức Nghinh	Ruộng đất miền Đông Thái Bình vào những năm cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1991, số 3 (256)	42-50
43	Nguyễn Đức Nghinh- Bùi Thị Minh Hiền	Tình hình phân phối ruộng đất trong một số làng xã vùng Quỳnh Côi (Thái Bình) cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1992, số 1 (260)	21-27
44	Nguyễn Đức Nghinh - Bùi Thị Minh Hiền	Tư liệu về sở hữu ruộng đất vùng Đông Quan - Thái Bình (cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX)	NCLS, 1993, số 5 (270)	61-71
45	Nguyễn Đức Nghinh	Tình hình phân phối ruộng đất tư hữu ở miền Đông Thái Bình vào những năm cuối thế kỷ XVIII đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1994, số 4 (275)	38-46
46	Nguyễn Quang Ngọc	Bàn thêm về loại ruộng thưởng công cho Lê Phụng Hiểu	NCLS, 1999, số 6 (307)	24-28
47	Đinh Văn Nhật	Ruộng Lạc về thời Hùng Vương	NCLS, 1978, số 3 (180)	15-23, 32
48	Đinh Văn Nhật	Vết tích của những ruộng Lạc đầu tiên quanh hồ Lãng Bạc và trên đất của quê hương Phù Đổng Thiên Vương	NCLS, 1979, số 4 (187)	24-37
49	Nguyễn Hồng Phong	Vấn đề ruộng đất trong lịch sử chế độ phong kiến Việt Nam (Từ thế kỷ X đến khi Pháp xâm lược)	NCLS 1959, số 1; 2	42-55; 26- 53
50	Vũ Huy Phúc	Thử phân loại và xác định hình thái sở hữu ruộng đất thời Lý-Trần	NCLS, 1976, số 3 (168)	23-31
51	Hồ Hữu Phước	Trong lịch sử Việt Nam đến giai đoạn nào thì ruộng tư chiếm ưu thế	NCLS, 1964, số 69	39-45
52	Nguyễn Phan Quang	Vài ý kiến về tình hình ruộng đất thời Tây Sơn	NCLS, 1962, số 45	25-32
53	Nguyễn Phan Quang	Về vấn đề yêu sách ruộng đất trong phong trào nông dân ở Việt Nam thời kỳ phong kiến	NCLS, 1966, số 91	34-38
54	Trương Hữu Quýnh	Chế độ sở hữu Nhà nước về ruộng đất thời Lý-Trần	NCLS, 1976, số 3 (168)	8-22
55	Trương Hữu Quýnh	Một số nét lớn về tình hình ruộng đất và nông nghiệp thời Tây Sơn	NCLS, 1978, số 6 (183)	76-95
56	Trương Hữu Quýnh	Thêm một số ý kiến về chế độ ruộng đất thời Lý-Trần (của thế kỷ XI-XII)	NCLS, 1979, số 6 (189)	17-25
57	Trương Hữu Quýnh	Tình hình chế độ ruộng đất ở nước ta thế kỷ XVIII	NCLS, 1982, số 6 (207)	51-68
58	Trương Hữu Quýnh	Mấy vấn đề về ruộng đất thời Trần trước chiến thắng Bạch Đằng lịch sử	NCLS, 1988, số 3-4 (240-241)	11-14, 20
59	Trương Hữu Quýnh	Trở lại vấn đề chế độ ruộng đất ở các vùng khai hoang thuộc đồng bằng Bắc Bộ thời phong kiến	NCLS, 1994, số 3 (274)	2-5
60	Phạm Thị Tâm - Hà Văn Tấn	Vài nhận xét về ruộng đất tư hữu ở Việt Nam thời Lý-Trần	NCLS, 1963, số 52	20-30, 62
61	Bùi Thị Tân	Về một hình thức phân chia ruộng đất công ở làng Phú Kinh (Triệu Hải, Bình Trị Thiên) hồi thế kỷ XVIII	NCLS, 1987, số 1-2 (232-233)	54-59
62	Trần Nam Tiến	Quá trình khai phá vùng đất Bà Rịa - Vũng Tàu (Từ thế kỷ XVII đến nửa đầu thế kỷ XIX)	NCLS, 2005, số 5 (348)	42-50
63	Trần Từ	Góp phần tài liệu điền dã về chế độ nhà Lang: xung quanh các hình thức khai thác ruộng Lang	NCLS, 1970, số 133	16-31, 36
64	Minh Tranh	Một vài nét về vấn đề ruộng đất trong lịch sử Việt Nam	VSĐ, 1954, số 2	32-52
65	Cầm Trọng - Hữu Ứng	Góp phần tìm hiểu chế độ ruộng đất công và hình thái xã hội của người Thái ở Tây Bắc trước đây	NCLS, 1973, số 151	50-57
66	Trần Từ	Góp phần tài liệu điền dã về chế độ nhà Lang: xung quanh các hình thức khai thác ruộng Lang	NCLS, 1970, số 133	16-31, 36
67	Nguyễn Minh Tường	Vị trí thang mộc ấp của Linh Từ Quốc mẫu Trần Thị Dung, phu nhân Thái sư Trần Thủ Độ	NCLS, 2009, số 3 (395)	67-75
68	Đào Tố Uyên - Trần Văn Kiên	Khai hoang ven biển ở Nam Định thời Lê sơ - qua nghiên cứu trường hợp khai hoang ở Quần Anh, huyện Hải Hậu (1485-1511)	NCLS, 2009, số 5 (397)	32-43

Nguồn: Tập san *Văn Sử Địa* (1954-1959), Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử* (1959-2015).

2. Những nghiên cứu về ruộng đất thời Nguyễn

Bảng 2: Những nghiên cứu về ruộng đất thời Nguyễn

Stt	Tác giả	Tên bài viết	Số Tập san, Tạp chí	Số trang
69	Nguyễn Am	Vài nét về tình hình khẩn hoang ở đồng bằng Bắc Bộ vào nửa cuối thế kỷ XIX	NCLS, 1994, số 3 (274)	6-12
70	Đỗ Bang	Trao đổi với tác giả Huỳnh Công Bá về bài "Đôi điều trao đổi về tác phẩm: "Tình hình ruộng đất, nông nghiệp và đời sống nông dân dưới triều Nguyễn"	NCLS, 1999, số 1 (302)	84-87
71	Phan Đại Doãn	Tìm hiểu công cuộc khẩn hoang thành lập hai huyện Tiền Hải, Kim Sơn đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1978, số 3 (180)	24-32
72	Phan Đại Doãn	Mấy nét về công cuộc khai hoang thành lập hai tổng Hoành Thu, Ninh Nhất (Hà Nam Ninh)	NCLS, 1982, số 3 (204)	24-33
73	Trần Ngọc Định	Chế độ sở hữu ruộng đất lớn ở Nam Bộ trong thời kỳ đế quốc Pháp thống trị	NCLS, 1970, số 132	81-90, 113
74	Trần Độ	Vài nét về tình hình chiếm hữu ruộng đất và khai thác nông nghiệp của tư bản thực dân Pháp ở Campuchia cuối thế kỷ XIX-giữa thế kỷ XX	NCLS, 1982, số 4 (205)	63-71
75	Trần Thị Thái Hà	Tình hình ruộng đất khu vực hành cung Thiên Trường qua tư liệu địa bạ triều vua Gia Long năm thứ 4 (1805)	NCLS, 2010, số 11 (415)	32-38
76	Nguyễn Thị Hải	Tình hình ruộng đất ở Nà Lữ (Hòa An - Cao Bằng) nửa đầu thế kỷ XIX qua tư liệu địa bạ	NCLS, 2009, số 6 (398)	30-40
77	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Thực trạng sở hữu ruộng đất ở Tiền Hải (Thái Bình) cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX	NCLS, 2011, số 4 (420)	50-57
78	Ngô Văn Hòa	Vài suy nghĩ về quyền tư hữu ruộng đất ở Việt Nam hồi thế kỷ XIX	NCLS, 1987, số 1-2 (232-233)	33-42
79	Bùi Việt Hùng	Tình hình sở hữu tư nhân về ruộng đất ở một số làng xã thuộc huyện Yên Hưng (Quảng Ninh) từ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX	NCLS, 1999, số 5 (306)	32-41
80	Nguyễn Văn Khánh	Biến đổi ruộng đất ở làng Mộ Trạch (Hải Dương) từ đầu thế kỷ XIX đến năm 1945	NCLS, 1998, số 1 (296)	33-41
81	Dương Văn Khoa	Đồn điền của người Pháp ở Nam Định từ 1884 đến 1918	NCLS, 2012, số 2 (430)	19-35
82	Dương Văn Khoa	Sở hữu ruộng đất ở tỉnh Nam Định từ năm 1919 đến năm 1945	NCLS, 2014, số 8 (460)	36-43
83	Bùi Quý Lộ	Thêm một số ý kiến về chế độ ruộng đất ở Tiền Hải (Hà Nam Ninh) nửa đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1993, số 5 (230)	39-44
84	Bùi Quý Lộ	Vấn đề ruộng đất trong phong trào đấu tranh của nông dân đồng bằng ven biển Bắc Bộ dưới triều Nguyễn (Qua tư liệu địa phương)	NCLS, 1998, số 6 (301)	29-36
85	Nguyễn Phú Lợi	Vài nét về công cuộc khai hoang thành lập làng Thiên chúa giáo Như Tân - huyện Kim Sơn - tỉnh Ninh Bình cuối thế kỷ XIX	NCLS, 1997, số 4 (293)	50-62
86	Huỳnh Lứa	Vài nét về cuộc di chuyển dân cư và khai thác những vùng đất mới ở Đồng Nai - Gia Định trong các thế kỷ XVII-XVIII	NCLS, 1978, số 3 (180)	33-45
87	Huỳnh Lứa	Mấy nhận xét về cơ cấu chế độ sở hữu ruộng đất ở vùng Đồng Nai - Gia Định (Nam Bộ cũ) vào nửa đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1984, số 2 (215)	14-27
88	Vũ Duy Mền	Hương ước với việc quản lý ruộng đất ở làng xã đồng bằng Bắc Bộ trước thế kỷ XX	NCLS, 2015, số 11 (476)	19-32
89	Nguyễn Cảnh Minh - Bùi Quý Lộ,	Nhìn lại chủ trương sử dụng nghĩa quân Phan Bá Vành vào công cuộc khai hoang thành lập hai huyện Tiền Hải, Kim Sơn của triều Nguyễn ở nửa đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1991, số 4 (257)	35-41

90	Nguyễn Cảnh Minh-Nguyễn Phú Lợi	Vài nét về công cuộc khai hoang thành lập ấp Văn Hải (huyện Kim Sơn, Ninh Bình)	NCLS, 1992, số 3 (262)	40-45
91	Nguyễn Cảnh Minh- . Dương Văn Huề	Chính sách chiêu dân khai hoang lập ấp ở Nam Kỳ của nhà Nguyễn nửa đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1994, số 3 (274)	13-19
92	Nguyễn Cảnh Minh-Bùi Việt Hùng,	Vài suy nghĩ về mối quan hệ giữa vấn đề ruộng đất và khởi nghĩa nông dân (Qua khảo sát tình hình ruộng đất công ở huyện Yên Hưng, Quảng Ninh thế kỷ XIX)	NCLS, 1998, số 6 (301)	15-23
93	Trần Thị Mai	Tình hình phân phối và sở hữu ruộng đất ở Sóc Trăng thời Pháp thuộc (1867-1945)	NCLS, 2001, số 6 (319)	33-38
94	Hồ Tuấn Niêm	Tìm hiểu chế độ công điền, công thổ ở Bắc Bộ	VSĐ, 1957, số 35; 1958, số 36; số 37; số 38	58-68; 5-17; 34-42; 8-23
95	Nguyễn Đức Nghinh-Nguyễn T. Thanh Nhàn	Một số tư liệu ruộng đất ở vùng Kiến Xương (Thái Bình) mấy năm đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1989, số 1 (244)	57-77
96	Nguyễn Đức Nghinh	Ruộng đất công miền Đông Thái Bình cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX	NCLS, 1998, số 2 (297)	14-23
97	Nguyễn Phúc Nghiệp	Tình hình sở hữu ruộng đất ở Tiền Giang nửa sau thế kỷ XIX	NCLS, 2001, số 5 (318)	48-55
98	Nguyễn Phúc Nghiệp	Tư liệu về sở hữu ruộng đất từ một tờ tương phân gia tài ở Tiền Giang	NCLS, 2004, số 11 (342)	67-69
99	Nguyễn Phúc Nghiệp - Lê Thị Kim Loan	Sự phát triển của giới đại địa chủ và phương thức sử dụng ruộng đất của họ ở Tiền Giang trong nửa sau thế kỷ XIX	NCLS, 2011, số 7 (423)	14-22
100	Nguyễn Phúc Nghiệp	Một vài nhận xét về sở hữu tư điền, tư thổ ở Nam Bộ nửa đầu thế kỷ XIX: Trường hợp ở tỉnh Tiền Giang	NCLS, 2013, số 8 (448)	31-36
101	Papin (P)	Ruộng đất công và chính quyền cấp làng cuối thế kỷ XIX. Trường hợp làng Quỳnh Lôi	NCLS, 1994, số 6 (277)	21-34
102	Vũ Huy Phúc	Chính sách công điền, công thổ của nhà Nguyễn nửa đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1964, số 62	40-53, 63
103	Vũ Huy Phúc	Chính sách công điền, công thổ ở Bắc Kỳ dưới thời Pháp thống trị	NCLS, 1966, số 87; 88	26- 37; 50-61
104	Vũ Huy Phúc	Về ruộng đất công làng xã thời Nguyễn (nửa đầu thế kỷ XIX)	NCLS, 1981, số 4 (199)	24-25
105	Vũ Huy Phúc	Thái độ của thực dân Pháp đối với vấn đề ruộng đất ở Nam Kỳ vào nửa cuối thế kỷ XIX	NCLS, 1986, số 5 (230)	27-38
106	Nguyễn Phan Quang	Vài tư liệu sở hữu ruộng đất ở Nam Kỳ thế kỷ XIX	NCLS, 2000, số 4 (311)	89-91
107	Vũ Văn Quân - Nguyễn Quang Ngọc	Diễn biến của chế độ sở hữu ruộng đất ở một số làng buôn tiêu biểu vùng đồng bằng Bắc Bộ (đầu thế kỷ XIX-đầu thế kỷ XX)	NCLS, 1994, số 2 (273)	42-48
108	Trương Hữu Quýnh	Hai mươi lăm năm nghiên cứu vấn đề ruộng đất và phong trào nông dân trong lịch sử chế độ phong kiến ở nước ta	NCLS, 1981, số 4 (199)	1-7
109	Trương Hữu Quýnh	Vấn đề ruộng đất bỏ hoang ở đồng bằng Bắc Bộ buổi đầu thời Nguyễn	NCLS, 1992, số 2 (261)	26-30
110	Bùi Thị Tân	Tình hình ruộng đất và phương pháp sử dụng ruộng đất công ở làng Câu Hoan (huyện Hải Lăng - Quảng Trị) thế kỷ XIX	NCLS, 1994, số 6 (277)	35-40
111	Phan Phương Thảo	Biến đổi sở hữu ruộng đất ở Kiên Mỹ (Bình Định) sau chính sách quân điều năm Minh Mệnh thứ 20 (1839)	NCLS, 2001, số 4 (317)	23-32
112	Phan Phương Thảo	Từ chủ trương đến giải pháp quân điền năm 1839 ở Bình Định	NCLS, 2004, Số 1 (332); 2 (333)	31-38; 26-32
113	Nguyễn Đức Thắng	Tình hình ruộng đất của huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Cạn nửa đầu thế kỷ XIX qua tư liệu địa bạ	NCLS, 2010, số 4 (408)	59-69

114	Chu Thiên	Chính sách khẩn hoang của triều Nguyễn	NCLS, 1963, số 56	45-63
115	Đặng Như Thường	Tình hình sở hữu ruộng đất huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An qua tư liệu địa bạ thời Minh Mệnh	NCLS, 2013, số 3 (443)	35-45
116	Tạ Thị Thúy	Bước đầu tìm hiểu một số quy chế cơ bản về việc thiết lập đồn điền ở Bắc Kỳ của thực dân Pháp (giai đoạn 1884-1896)	NCLS, 1987, số 4 (235)	21-26
117	Tạ Thị Thúy	Việc thiết lập đồn điền của thực dân Pháp ở Bắc Kỳ trong giai đoạn 1884-1896	NCLS, 1988, số 1-2 (238-239)	98-107
118	Tạ Thị Thúy	Vài nét về việc khai thác và sử dụng đất đồn điền của thực dân Pháp ở Bắc Kỳ giai đoạn 1884-1896	NCLS, 1991, số 2 (255)	50-60, 66
119	Tạ Thị Thúy	Một vài kết quả nghiên cứu bước đầu về công cuộc nhượng đất khẩn hoang ở Bắc Kỳ sau Chiến tranh thế giới lần thứ Nhất	NCLS, 1997, số 3 (292)	52-57
120	Tạ Thị Thúy	Việc nhượng và khai khẩn bãi bồi ven biển Kim Sơn (Ninh Bình) 1930-1945	NCLS, 2000, số 6 (313)	40-49.
121	Trịnh Thị Thủy	Tình hình ruộng đất và kinh tế ở huyện Đông Sơn (Thanh Hóa) vào nửa đầu thế kỷ XIX	NCLS, 2001, số 6 (319)	61-69
122	Nguyễn Duy Tiến	Tình hình sở hữu ruộng đất ở Thái Nguyên trước Cách mạng Tháng Tám 1945	NCLS, 2002, số 2 (321)	9-17
123	Phạm Quang Trung	Vấn đề mắc nợ đất đai ở Nam Kỳ dưới thời Pháp thuộc	NCLS, 1993, số 1 (266)	40-48
124	Thái Quang Trung	Vài nét về tình hình ruộng đất công ở Thừa Thiên - Huế nửa đầu thế kỷ XIX	NCLS, 2001, số 1 (314)	62-67
125	Đàm Thị Uyên	Tình hình ruộng đất ở Quảng Hòa (Cao Bằng) theo địa bạ Gia Long năm thứ 4 (1805)	NCLS, 2001, số 6 (319)	55-60
126	Đàm Thị Uyên	Tình hình ruộng đất ở Quảng Hòa (Cao Bằng) nửa đầu thế kỷ XIX theo địa bạ Gia Long 4 (1805) và Minh Mệnh 21 (1840)	NCLS, 2005, số 6 (349)	30-39
127	Đàm Thị Uyên - Nguyễn Thị Hà	Tình hình ruộng đất ở huyện Chiêm Hóa, Tuyên Quang qua tư liệu địa bạ Gia Long 4 (1805)	NCLS, 2009, số 9 (401)	12-18
128	Đàm Thị Uyên- Hoàng Xuân Trường	Tình hình ruộng đất của huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên qua tư liệu địa bạ Gia Long 4 (1805)	NCLS, 2012, số 8 (436)	27-36
129	Đàm Thị Uyên, Lục Thị Thùy	Tư hữu ruộng đất của tổng Bình Quân, huyện Thất Khê, phủ Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn nửa đầu thế kỷ XIX qua tư liệu địa bạ	NCLS, 2014, số 5 (457)	26-34
130	Đàm Thị Uyên- Chu Thu Hương	Tình hình ruộng đất của huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng qua tư liệu địa bạ Gia Long 4 (1805)	NCLS, 2015, số 1 (465)	36-42
131	Đàm Thị Uyên -Trần Thị Thanh Xuyên	Tình hình ruộng đất tổng Bách Lẫm, huyện Trấn Yên qua tư liệu địa bạ Gia Long 4 (1805)	NCLS, 2015, số 7 (472)	30-36
132	Đào Tố Uyên - Nguyễn Cảnh Minh	Vài nét về công cuộc khẩn hoang thành lập tổng Hướng Đạo (Kim Sơn-Hà Nam Ninh)	NCLS, 1990, số 5 (252)	41-49
133	Đào Tố Uyên - Nguyễn Cảnh Minh	Chế độ ruộng đất ở Kim Sơn trong nửa đầu thế kỷ XIX	NCLS, 1991, số 2 (255)	61-66
134	Đào Tố Uyên - Nguyễn Cảnh Minh	Vài nét về tình hình phân bố ruộng đất ở một ấp khai hoang trong thế kỷ XIX: ấp Thủ Trung (Kim Sơn)	NCLS, 1993, số 2 (267)	49-55
135	Đinh Văn Viễn	Vài nét về tình hình ruộng đất ở làng Côi Trì (Yên Mô, Ninh Bình) nửa đầu thế kỷ XIX qua tư liệu địa bạ	NCLS, 2010, số 12 (416)	38-46
136	Đinh Văn Viễn	Về bản giao ước nhượng đất, mở chợ của hai xã Côi Trì và Yên Mô năm 1755	NCLS, 2011, số 6 (422)	69-73
137	Trần Thị Vinh	Bước đầu tìm hiểu về công cuộc khẩn hoang lập làng Trình Phố (An Ninh, Tiền Hải, Thái Bình)	NCLS, 1994, số 3 (274)	52-55

Nguồn: Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử* (1959-2015)

3. So sánh những nghiên cứu về ruộng đất với một số chủ đề khác

Nhằm làm rõ hơn mức độ tập trung nghiên cứu một số chủ đề, số lượng bài viết đã được thống kê cụ thể ở bảng 3:

Bảng 3: Thống kê những nghiên cứu về ruộng đất và một số chủ đề khác

Stt	Chủ đề		Số lượng bài	Tổng số bài
1	Ruộng đất	- Thế kỷ X trở về trước	12	
		- Lý, Trần	14	
		- Thời Lê sơ	04	
		- Thời Mạc	02	
		- Thời Tây Sơn	03	
		- Thời Nguyễn	69	
		- Thế kỷ X-XVIII	22	
		- Sở hữu ruộng đất	11	137
2	Các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong lịch sử dân tộc từ triều Nguyễn trở về trước	- Hai Bà Trưng, Bà Triệu trở về trước	20	
		- Trận Bạch Đằng của Ngô Quyền (năm 938) và kháng chiến chống Tống	20	
		- Kháng chiến chống Mông - Nguyên và trận Bạch Đằng năm 1288	34	
		- Kháng chiến chống Minh	29	
		- Kháng chiến chống Xiêm	12	
		- Kháng chiến chống Thanh	34	149
3	Vương quốc cổ, thành cổ, đô thị cổ, thương cảng cổ, phố cổ	- Phù Nam	06	
		- Chân Lạp	01	
		- Champa	17	
		- Thành Thăng Long-Hà Nội	13	
		- Thành Cổ Loa	05	
		- Thành Tây Đô	08	
		- Thành Lồi (Huế)	02	
		- Một số thành cổ khác	10	
		- Phố Hiến	03	
		- Hội An	04	
		- Phú Xuân	02	
		- Hoa Lư	02	
		- Phố cổ Thanh Hà	01	
		- Phố cảng Thu Xà	01	
		- Cảng Domea	03	
		- Thương cảng Vân Đồn	05	83
4	Phong trào nông dân và các cuộc khởi nghĩa nông dân	- Trước triều Nguyễn	46	
		- Triều Nguyễn	41	87
5	Làng xã, làng nghề của người Việt			65

Nguồn: Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử* (1959-2015)

4. Nhận xét

Trải qua các thời kỳ lịch sử, ruộng đất luôn là vấn đề chủ yếu, quan trọng nhất, là cơ sở cho sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. Đã có 137 bài nghiên cứu về ruộng đất, trong đó trước thời Nguyễn có 68 bài. Có thể thấy, số bài nghiên cứu ruộng đất thời Nguyễn chiếm số lượng nhiều hơn cả với 69 bài. Nhiều thứ hai là thời Lý, Trần với 14 bài; thời Lê sơ 4 bài. Thời Mạc và Tây Sơn

chỉ có 2-3 bài. Không có bài nào nghiên cứu về ruộng đất thời Hồ (1400-1407). Các tác giả phần lớn là các nhà sử học lão thành, thuộc thế hệ trước, nay nhiều người đã quá cố.

Trong so sánh với các vấn đề khác như những nghiên cứu về các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong lịch sử dân tộc từ triều Nguyễn trở về trước (149 bài); Phong trào nông dân và các cuộc khởi nghĩa nông dân (87 bài); Làng xã, làng nghề của người Việt (65 bài); Vương quốc cổ, thành cổ, đô thị cổ, thương cảng cổ, phố cổ (59 bài), thì chủ đề về ruộng đất, về các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm và phong trào nông dân, các cuộc khởi nghĩa nông dân được các nhà nghiên cứu quan tâm nhiều hơn. Do nhu cầu xã hội cũng như bối cảnh lịch sử lúc bấy giờ, những chủ đề nêu trên xuất hiện nhiều từ nửa cuối thế kỷ XX đến những năm đầu thế kỷ XXI. Năm 1981, trong bài "Hai mươi lăm năm nghiên cứu vấn đề ruộng đất và phong trào nông dân trong lịch sử chế độ phong kiến nước ta" tác giả Trương Hữu Quýnh đã tổng kết ba thành tựu lớn như sau: "Trước hết, việc xác định đúng vị trí của vấn đề ruộng đất và phong trào nông dân trong công tác nghiên cứu lịch sử dân tộc, không phải bằng lý luận chung chung mà bằng hàng loạt những công trình nghiên cứu có tính chất toàn bộ hay theo chuyên đề […]. Thứ hai là phát hiện nguồn sử liệu địa phương, tư nhân như bi ký, địa bạ, gia phả, thần tích, văn tự mua bán, thơ ca truyền miệng, truyện ký, thư từ sách vở của người nước ngoài và thậm chí cả hiện trạng ở thực địa… góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề của lịch sử dân tộc nói chung và lịch sử về ruộng đất, phong trào nông dân nói riêng; Thứ ba là, trình bày một cách tương đối liên tục vấn đề ruộng đất xuyên suốt toàn bộ lịch sử dân tộc để làm nền cho việc xây dựng những bộ thông sử, giáo trình lịch sử ..." (4).

CHÚ THÍCH

(1). Theo GS. Văn Tạo, *Lời giới thiệu* Tập san *Văn Sử địa*, tháng 12-2007, bản PDF.

(2). Từ số 1 (6-1954) đến số 48 (1-1959) - số cuối cùng, Tập san đã đăng tải được 446 bài, trong đó có 332 luận văn nghiên cứu và 114 bài Thông tin khoa học. Các luận văn nghiên cứu đều nhằm: Đề xuất những vấn đề khoa học cần giải quyết thuộc ba lĩnh vực Văn, Sử, Địa; Sưu tầm, xác minh, công bố tư liệu; Nghiên cứu, thảo luận, phê bình các các công trình khoa học; Sơ kết, tổng kết các vấn đề khoa học (Theo GS. Văn Tạo, *Lời giới thiệu* Tập san *Văn Sử địa*, tháng 12-2007, bản PDF).

(3). Xếp thứ tự theo ABC tên tác giả.

(4). Trương Hữu Quýnh, *Hai mươi lăm năm nghiên cứu vấn đề ruộng đất và phong trào nông dân trong lịch sử chế độ phong kiến nước ta*, Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*, số 4 (199), 1981, tr.2.